

## **I. TỔNG QUAN:**

### **1. Đối tượng sử dụng:**

Hệ thống bao gồm 3 nhóm Người dùng:

❖ Nhóm 1:

- Bao gồm: Ban lãnh đạo, Ban học liệu, Phòng kế toán
- Quyền hạn: Truy cập thông tin ở tất cả các ĐVLK

❖ Nhóm 2:

- Bao gồm: các Quản lý vùng
- Quyền hạn: Chỉ truy cập được thông tin ở những ĐVLK mà mình quản lý

❖ Nhóm 3:

- Bao gồm: các Đơn vị liên kết
- Quyền hạn: chỉ truy cập được thông tin ở đơn vị của mình

### **2. Các chức năng hệ thống:**

Hệ thống bao gồm 4 chức năng chính:

- ❖ Thông tin sinh viên: chức năng này giúp Người dùng theo dõi được tình hình đóng học phí của sinh viên ở từng lớp thuộc ĐVLK, cụ thể:
  - Hệ thống sẽ hiển thị danh sách các lớp, thuộc ĐVLK có sinh viên ĐKMH, ở các học kì tương ứng.
  - Ở từng lớp cụ thể, người dùng có thể theo dõi được DSSV có ĐKMH và tình hình đóng học phí của từng sinh viên.
- ❖ Quyết toán: chức năng này giúp Phòng kế toán và ĐVLK dễ dàng hơn trong việc phối hợp thực hiện các thủ tục quyết toán.
- ❖ Học liệu: chức năng này giúp người dùng có thể:
  - Tạo DSSV đã đóng học phí theo khoảng thời gian nhất định để tiến hành việc phát học liệu cho sinh viên.
  - Quản lý tình hình nhận học liệu của sinh viên theo từng ĐVLK.

- ❖ **Thông kê:** chức năng này giúp người dùng có thể theo dõi những thông tin rất cụ thể về tình hình đóng học phí của sinh viên theo những tiêu chí nhất định. Các chức năng cụ thể sẽ được mô tả ở phần hướng dẫn sử dụng.

### 3. Các thuật ngữ và từ viết tắt:

Thuật ngữ	Định nghĩa	Ghi chú
ĐKMH	Đăng kí môn học	
DSSV	Danh sách sinh viên	
ĐVLK	Đơn vị liên kết	
PNT	Phiếu nộp tiền	
PQT	Phiếu quyết toán	
MSSV	Mã số sinh viên	